



Người ký: Ủy ban
nhân dân tỉnh
Quảng Ngãi
Cơ quan: Tỉnh
Quảng Ngãi
Thời gian ký:
06.04.2020
08:39:16 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **48** /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày **31** tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP và kinh tế - xã hội Quý I,
nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2020 tỉnh Quảng Ngãi**

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 20/01/2019 về Chương trình công tác năm 2020 của UBND tỉnh.

Trong quý I năm 2020, UBND tỉnh tích cực triển khai nghiêm túc các chỉ đạo của Chính phủ theo phương châm hành động: "*Kỷ cương, liêm chính, hành động, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả*" và chủ đề năm 2020 của tỉnh: "*Đoàn kết, tăng tốc, nỗ lực thực hiện thắng lợi toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, chào mừng đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*"; bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2020. Đến nay, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã triển khai xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện.

Đồng thời, thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19 và Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 11/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh phòng, chống dịch Covid -19 trong tình hình mới, Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch Covid-19, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 13/3/2020 về đẩy mạnh phòng, chống dịch Covid-19, tập trung thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và các giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội, Công văn số 1313/UBND-KGVX ngày 27/3/2020 về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh, Quyết định số 435/QĐ-UBND ngày 29/3/2020 về áp dụng biện pháp chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch Covid-19. Qua đó, tỉnh Quảng Ngãi đã và đang triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp trong công tác phòng, chống dịch Covid-19; hạn chế thấp nhất những tác động của dịch bệnh đến phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG – AN NINH QUÝ I NĂM 2020

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp, đầu tư và xây dựng

- Sản xuất công nghiệp

Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 30.105,5 tỷ đồng, tăng 1,9% so với cùng kỳ năm trước và đạt 21,4% kế hoạch năm; trong đó, khu vực kinh tế nhà nước đạt 23.017,8 tỷ đồng, giảm 3,2%; kinh tế ngoài nhà nước đạt 5.900 tỷ đồng, tăng 35,0% và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 1.187,9 tỷ đồng, giảm 15,8%. Nếu không tính sản phẩm lọc hóa dầu thì GTSX tăng 19,7%.

- Đầu tư và xây dựng

Tổng vốn đầu tư công từ ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý năm 2020 là 5.876,178 tỷ đồng¹. Đến nay, tỉnh đã hoàn thành việc phân khai kế hoạch chi tiết cho các đơn vị để triển khai thực hiện là 5.364,191 tỷ đồng; cụ thể: Nguồn cân đối ngân sách địa phương: 4.037,45 tỷ đồng²; nguồn vốn ngân sách Trung ương: 1.326,741 tỷ đồng³. Đến ngày 20/3/2020, tổng giá trị giải ngân là 420,697 tỷ đồng, đạt 7,53% kế hoạch, trong đó: Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương giải ngân là 216,464 tỷ đồng, đạt 5,36% kế hoạch; nguồn vốn ngân sách Trung ương giải ngân là 204,233 tỷ đồng, đạt 13,15% kế hoạch.

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Về nông nghiệp: Những tháng đầu năm 2020, thời tiết thuận lợi nên tiến độ gieo trồng các loại cây nhanh hơn. Lúa vụ Đông - Xuân gieo sạ ước đạt 38.113,2 ha, giảm 0,2% (62 ha) so với vụ năm 2019⁴. Tính đến giữa tháng 3, toàn tỉnh có 1.058,4 ha lúa sớm (chân cao, nước trời) đã thu hoạch⁵, tăng 51,7% so với cùng thời điểm năm 2019. Diện tích ngô gieo trồng đạt 4.698,3 ha, tăng 1,4%; khoai lang đạt 187,4 ha, giảm 8,9%⁶; lạc đạt 4.230,1 ha, tăng 1,6%; đậu tương đạt 15,3 ha, giảm 28,8%; rau đạt 6.962,5 ha, tăng 1,6%; đậu đạt 1.870,8 ha, tăng 1,7% so với cùng thời điểm năm 2019.

Tổng diện tích lúa nhiễm bệnh trong vụ khoảng 3.728,7 ha; diện tích rau, màu nhiễm bệnh khoảng 543 ha; diện tích cây công nghiệp nhiễm bệnh virus khảm lá sẩn là 2.583 ha. Việc không xử lý triệt để bệnh khảm lá sẩn⁷ làm năng suất giảm sút hoặc mất trắng dẫn đến nguy cơ thiếu hụt nguồn nguyên liệu chế

¹ Bao gồm: (1) Vốn cân đối NSDP là 4.037,45 tỷ đồng; (2) Vốn NSTW là 1.838,728 tỷ đồng.

² Bao gồm: (1) 2.746,648 tỷ đồng từ nguồn vốn trong cân đối theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức; (2) 1.185,802 tỷ đồng từ nguồn thu sử dụng đất và (3) 105 tỷ đồng vốn xỏ số kiến thiết.

³ Bao gồm: (1) Vốn CTMTQG Xây dựng Nông thôn mới là 434,72 tỷ đồng; (2) Vốn CTMTQG Giảm nghèo bền vững là 172,913 tỷ đồng; (3) Vốn CTMT là 337,061 tỷ đồng; (4) Nguồn vốn ODA là 382,047 tỷ đồng.

⁴ Diện tích lúa thấp hơn so với cùng vụ năm 2019 là do một số diện tích lúa chân ruộng cao có khả năng thiếu nước chuyển đổi qua cây trồng khác (ớt, đậu,...).

⁵ Trong đó, Đức Phổ 950 ha, Sơn Hà 108,4 ha.

⁶ Do chuyển đổi qua cây trồng khác (rau, đậu,...).

⁷ Do dùng giống nhiễm bệnh từ các năm trước.

biến của các nhà máy tinh bột, ảnh hưởng đến đời sống người nông dân.

Trong vụ đông xuân 2020, toàn tỉnh gieo trồng khoảng 1.000 ha dưa hấu và 1.100 ha ớt. Từ đầu tháng 3 đến nay, dưa bắt đầu được thu hoạch trên diện tích khoảng 431,3 ha, năng suất ước đạt 292 tạ/ha, sản lượng 12.595 tấn. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên dưa chỉ tiêu thụ ở thị trường nội địa, chưa xuất khẩu được, ứ đọng nhiều, giá bán thấp; ớt đang thu hoạch rải rác⁸. Các ngành chức năng đã vận động các tổ chức, cá nhân trong nước thu mua, sản xuất chế biến các mặt hàng nông sản của tỉnh.

Về chăn nuôi: Ước tính đến cuối tháng 3/2020, đàn trâu đạt 69.568 con, giảm 1,7% so với cùng thời điểm năm 2019; đàn bò có 279.003 con, tăng 0,1%; đàn lợn đạt 398.219 con, giảm 2,4%; đàn gia cầm đạt 5.034,9 ngàn con, tăng 3,1%. Từ đầu năm đến nay, bệnh dịch tả lợn Châu Phi đã xảy ra buộc phải tiêu hủy là 357 con lợn, tương ứng với tổng khối lượng hơi là 17,11 tấn; bệnh lở mồm long móng gia súc làm 3.198 con trâu bò bị bệnh; bệnh cúm gia cầm làm chết và tiêu hủy 1.080 con gia cầm. Các bệnh thông thường ở gia súc và gia cầm có xảy ra rải rác, nhỏ lẻ và đã được giám sát, phòng trị kịp thời.

Về lâm nghiệp: Diện tích rừng trồng tập trung ước đạt 5.948 ha rừng, tăng 3,4% (198 ha) so với cùng kỳ năm 2019; sản lượng gỗ khai thác đạt 285.270 m³, giảm 0,6%. Phát hiện 51 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, tăng 17 vụ so với cùng kỳ năm 2019.

Về thủy sản: Sản lượng thủy sản trong quý ước đạt 65.608,9 tấn, tăng 6,3% (3.896,2 tấn) so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 64.600,4 tấn⁹, tăng 6,3% (3.811,1 tấn); sản lượng thủy sản nuôi trồng đạt 1.008,5 tấn, tăng 9,2% so với cùng kỳ năm trước¹⁰.

c) Thương mại và dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý I ước đạt 13.941,6 tỷ đồng¹¹, tăng 3,0% so với cùng kỳ năm 2019, đạt 23,3% kế hoạch.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2020 giảm 0,82% so với tháng trước; tăng 0,59% so với tháng 12 năm trước; tăng 5,17% so với cùng kỳ năm trước; bình quân 3 tháng đầu năm 2020 tăng 5,55% so với cùng kỳ năm trước.

Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 275,3 triệu USD¹², tăng 48,8% so với cùng kỳ năm 2019, đạt 27,5% kế hoạch năm. Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng so với cùng kỳ: Thủy sản tăng 13,6%; nguyên liệu giấy tăng 13,5%; thực phẩm chế biến tăng 4%; sản phẩm cơ khí tăng 52%; giày dép các loại tăng 40%. Mặt

⁸ Giá bán hiện tại khoảng 6.000 đồng/kg.

⁹ Khai thác trên biển 64.446,8 tấn, khai thác nội địa 153,6 tấn.

¹⁰ Do thay đổi thời gian thả nuôi và có nhiều hình thức thu hoạch khác nhau.

¹¹ Xét theo ngành hoạt động: tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt ước đạt 10.744,8 tỷ đồng, tăng 6,31%; dịch vụ lưu trú ước đạt 68,6 tỷ đồng, giảm 16,52%; dịch vụ ăn uống ước đạt 2.143,2 tỷ đồng, giảm 9,20%; dịch vụ du lịch lữ hành ước đạt 2,2 tỷ đồng, giảm 24,75%; dịch vụ tiêu dùng khác ước đạt 982,8 tỷ đồng, giảm 0,25%.

¹² Trong đó, kim ngạch xuất khẩu của doanh nghiệp có vốn trong nước đạt 166,594 triệu USD, tăng 57,6%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 91,125 triệu USD, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm trước.

hàng có kim ngạch xuất khẩu giảm: Tinh bột mỳ giảm 30,7%; đồ gỗ giảm 12%; may mặc giảm 21,2%; dầu FO giảm 5,2%; linh kiện điện tử các loại giảm 73%.

Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 654,9 triệu USD, tăng mạnh với cùng kỳ năm trước (tăng 379,8%), đạt 52,8% kế hoạch năm.

Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ ước đạt 1.007,2 tỷ đồng, giảm 3,92% so với cùng kỳ năm trước¹³.

Tín dụng ngân hàng: Tổng nguồn vốn huy động ước đạt 54.400 tỷ đồng, giảm 0,21% so với cuối năm 2019; tổng dư nợ ước khoảng 49.100 tỷ đồng, giảm 0,25% so với cuối năm 2019. Tỷ lệ nợ xấu chiếm khoảng 2,24% tổng dư nợ. Dư nợ cho vay ước giảm 0,23% so với cuối năm 2019. Trước tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện các biện pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn như cơ cấu lại nợ, giảm lãi suất cho vay, không thực hiện phạt lãi suất khi quá hạn cho từng khách hàng cụ thể theo quy định hiện hành.

d) Thu chi ngân sách

Tổng thu ngân sách trên địa bàn trong 3 tháng đầu năm ước đạt 5.158,5 tỷ đồng, bằng 27,8% dự toán năm và bằng 144,6% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, thu nội địa ước đạt 3.568 tỷ đồng, bằng 23,2% dự toán¹⁴, bằng 90,1% so với cùng kỳ; thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 1.629 tỷ đồng¹⁵, bằng 50,9% so dự toán năm và bằng 176% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương khoảng 2.144 tỷ đồng, bằng 16% dự toán năm và bằng 109,9% so với cùng kỳ năm 2019.

đ) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Từ đầu năm đến ngày 20/3/2020, có 01 dự án FDI được cấp giấy chứng nhận đầu tư¹⁶ với tổng vốn đăng ký 20 triệu USD. Lũy kế đến ngày 20/3/2020, toàn tỉnh có 64 dự án¹⁷ đầu tư FDI còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký 1,869 tỷ USD.

Tình hình đầu tư trong nước: Từ đầu năm đến ngày 20/3/2020, có 16 dự án được cấp chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký 1.511 tỷ đồng¹⁸. Lũy kế đến nay, có 650 dự án đầu tư trong nước¹⁹ còn hiệu lực, với tổng số vốn đăng ký là 296.760 tỷ đồng.

¹³ Trong đó vận tải hành khách ước đạt 290,9 tỷ đồng, giảm 3,92%; vận tải hàng hóa ước đạt 521,4 tỷ đồng, giảm 1,24%; dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 194,9 tỷ đồng, giảm 11,71%.

¹⁴ Nguồn thu từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất khoảng 1.826 tỷ đồng, đạt 25,7% dự toán năm, bằng 90,8% so với cùng kỳ năm 2019.

¹⁵ Chưa loại trừ hoàn thuế GTGT.

¹⁶ Dự án Nhà máy công nghiệp Asia Foam của Công ty TNHH Far East Foam Việt Nam.

¹⁷ Trong đó có 59 dự án trong KKT, KCN và 05 dự án ngoài KKT, KCN Dung Quất.

¹⁸ Trong đó: KKT Dung Quất 04 dự án với tổng vốn đăng ký 95 tỷ đồng; ngoài các khu: 12 dự án với tổng vốn đăng ký 1.416 tỷ đồng.

¹⁹ Trong đó có 355 dự án đầu tư ngoài KKT, KCN Dung Quất và 295 dự án đầu tư trong KCN, KKT Dung Quất.

Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới từ đầu năm đến ngày 20/3/2020 là 165 doanh nghiệp²⁰, giảm 11% so với cùng kỳ năm 2019; tổng vốn đăng ký là 623,3 tỷ đồng, giảm 0,4 lần. Từ đầu năm đến nay, có 173 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 20,1% so với cùng kỳ năm 2019; có 30 doanh nghiệp giải thể tự nguyện, giảm 3,2%; 72 doanh nghiệp hoạt động trở lại, giảm 12,0%.

e) Tài nguyên môi trường

Chỉ đạo các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh khắc phục các tồn tại về tài nguyên, môi trường và xây dựng kế hoạch, giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư; giám sát chặt chẽ hoạt động của các cơ sở, nhà máy có xả thải ra môi trường. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh; giải quyết các vướng mắc liên quan đến quy hoạch khai thác khoáng sản đối với các mỏ cát đã tổ chức đấu giá thành.

Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của các huyện, thị xã, thành phố. Tổ chức thẩm định danh mục, công trình, dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và đào tạo

Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh ở các cấp học. Điều chỉnh khung Kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II năm học 2019-2020. Tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia 2020, kết quả có 18 thí sinh đạt giải²¹; tổ chức Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, kết quả có 62 dự án đạt giải²².

Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo kịp thời công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong ngành giáo dục; thành lập 04 Đoàn kiểm tra công tác chuẩn bị các điều kiện khi học sinh trở lại trường sau thời gian tạm nghỉ học để phòng chống dịch tại các cơ sở giáo dục trên toàn tỉnh và triển khai công tác vệ sinh trường lớp học, phân công trực trong thời gian học sinh tạm nghỉ học tại cơ sở. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy và học bù đảm bảo thực hiện đủ kế hoạch chương trình giáo dục theo quy định. Tổ chức tập huấn trực tuyến tại 15 điểm cầu trong tỉnh về công tác phòng, chống dịch Covid-19 cho hơn 1.000 cán bộ, nhân viên phụ trách công tác y tế học đường tại các trường học, cơ sở giáo dục các cấp học trên địa bàn tỉnh.

²⁰Trong đó: 50 công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 106 công ty TNHH MTV, 17 công ty cổ phần; chưa tính 41 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký thành lập mới.

²¹Trong đó 02 giải Nhì, 03 giải Ba và 13 giải Khuyến khích.

²²Trong đó 05 giải Nhất, 13 giải Nhì; 21 giải Ba; 23 giải Tư.

b) Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng. Đảm bảo cấp cứu và khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh. Công tác phòng chống dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm được thường xuyên theo dõi và giám sát. Tính đến hết tháng 2/2020, toàn tỉnh ghi nhận 547 trường hợp mắc sốt xuất huyết, tăng 2,14 lần so cùng kỳ 2019; ghi nhận 42 ca bệnh tay chân miệng, giảm 36,3%, không có tử vong.

Toàn ngành tập trung triển khai thực hiện mạnh các biện pháp, kế hoạch theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế và Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Trung ương về phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh Covid -19; đảm bảo nhân lực, vật lực, phương tiện, trang thiết bị và phương án bố trí cách ly đối tượng nghi nhiễm; thành lập trung tâm cách ly, thực hiện cách ly, theo dõi tập trung những người từ vùng có dịch đến Quảng Ngãi, người Việt Nam trở về từ vùng dịch theo đúng quy định. Tăng cường triển khai các hoạt động truyền thông và khuyến cáo người dân chủ động phòng, chống dịch Covid-19. Hoàn thành việc phun hóa chất tiêu độc khử trùng tại 100% trường học từ mầm non đến Đại học, 100% cơ sở công cộng, xí nghiệp, chợ, công ty trên toàn tỉnh²³. Tổ chức cách ly tại nhà và nơi cư trú đối với 577 trường hợp, hiện còn 89 trường hợp chưa qua 14 ngày; cách ly 04 trường hợp tại 02 khu cách ly tập trung của tỉnh²⁴. Tính đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn tỉnh chưa ghi nhận trường hợp nào nhiễm virus Covid-19; 18/18 mẫu xét nghiệm Sar-Cov-2 đều cho kết quả âm tính.

c) Lao động, Thương binh và Xã hội

Trong 3 tháng đầu năm đã tiếp nhận và giới thiệu 1.347 người lao động đến trực tiếp các doanh nghiệp phỏng vấn, tuyển dụng; giải quyết 424/502 hồ sơ bảo hiểm thất nghiệp và tư vấn, giới thiệu cho 3.175 lượt lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp tìm việc làm. Tổ chức ký kết hợp đồng đặt hàng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, bộ đội xuất ngũ và đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2020; tổ chức ký hợp đồng đặt hàng đào tạo nghề trình độ cao đẳng, trung cấp.

Triển khai các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, thăm viếng các gia đình chính sách tiêu biểu, hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, các cơ sở bảo trợ ngoài công lập. Đã giải quyết hồ sơ cho 666 trường hợp hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng; thăm, tặng quà cho 84 gia đình có công với cách mạng và hộ nghèo, hỗ trợ gạo đỏ lửa cho 7.460 hộ với 13.620 khẩu; tổ chức thăm, tặng quà, chúc thọ, mừng thọ cho 30.216 cụ là người cao tuổi, thăm và tặng 3.251 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt ...

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn người lao động nước ngoài từ vùng dịch Covid-19 đến làm việc tại các nhà máy, xí nghiệp trên địa bàn

²³ Triển khai xử lý khử khuẩn phun cloramin B cho 976/976 trường học, 503/503 cơ sở công cộng.

²⁴ Trong đó, tại cơ sở 2 TTYT huyện Bình Sơn 02 trường hợp, Trung tâm bồi dưỡng huấn luyện giáo dục quốc phòng tỉnh 02 trường hợp.

tỉnh; chủ động nắm bắt tình hình các doanh nghiệp trên địa bàn bị ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng của dịch bệnh; tổ chức kiểm tra và triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh.

d) Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ: Triển khai công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử - chính trị - xã hội trong sáu tháng đầu năm 2020; mừng Đảng - mừng Xuân Canh Tý năm 2020; kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020); kỷ niệm 45 năm ngày Giải phóng tỉnh Quảng Ngãi (24/3/1975 - 24/3/2020)... Trong quý I/2020, có 02 di tích của tỉnh được xếp hạng di tích quốc gia²⁵. Các hoạt động văn hóa văn nghệ sau Tết Nguyên đán đều dừng, tạm hoãn hoặc hạn chế quy mô tổ chức trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

Các hoạt động thể dục, thể thao: Tổ chức Lễ tuyên dương khen thưởng cho vận động viên, huấn luyện viên đạt thành tích xuất sắc tại các giải thể thao năm 2019. Cử 02 vận động viên tham gia tập huấn tại đội dự tuyển thể thao quốc gia Người Khuyết tật; Đội tuyển KickBoxing và Đội tuyển Điền kinh tập trung tập huấn chuẩn bị tham gia giải vô địch cấp quốc gia; tạm dừng tổ chức các giải thể thao²⁶ trên địa bàn tỉnh để đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Lĩnh vực du lịch: Trong 3 tháng đầu năm, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, lượng khách và doanh thu ngành du lịch sụt giảm nghiêm trọng. Lượng khách đến tham quan tại tỉnh ước đạt 103.000 lượt người²⁷, giảm 69% so với cùng kỳ 2019; tổng doanh thu ước đạt 94 tỷ đồng²⁸, giảm 56% so với cùng kỳ năm trước. Tổ chức kiểm tra các cơ sở lưu trú du lịch trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch Covid-19; vận động doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh du lịch tham gia đăng ký kích cầu du lịch trong và sau dịch, kích cầu khôi phục thị trường hậu dịch Covid-19; thẩm định 04 dự án du lịch.

đ) Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình

Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước được duy trì thường xuyên, tập trung vào công tác chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XX Đảng bộ tỉnh và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; tuyên truyền công tác cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, mức độ hài lòng của người dân; phản ánh tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường tuyên

²⁵ Thắng cảnh núi Giếng Tiên và Thắng cảnh núi Thới lới, huyện Lý Sơn.

²⁶ Tạm dừng tổ chức các giải thể thao: Giải Cờ tướng Mừng Đảng - Mừng Xuân Canh Tý - năm 2020; Giải Vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài giải Báo Tiền phong lần thứ 61 - năm 2020; "Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân tỉnh Quảng Ngãi" - năm 2020; giải Vô địch và Vô địch trẻ Võ thuật Cổ truyền tỉnh Quảng Ngãi năm 2020 và các giải thể thao ở cơ sở.

²⁷ Có 6 000 lượt khách quốc tế, giảm 69% so với cùng kỳ năm 2019.

²⁸ Trong đó, thu bằng ngoại tệ 760.000 USD, giảm 70% so với cùng kỳ năm trước.

truyền, thông tin kịp thời, chính xác về tình hình dịch bệnh Covid-19, gắn với phổ biến kiến thức khoa giáo và cách phòng chống dịch bệnh.

Công tác quản lý thông tin, báo chí, xuất bản được tăng cường. Hoạt động buru chính ôn định, duy trì thường xuyên công tác đưa tin, báo chí, buru phẩm đến cơ sở. Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của tỉnh, đảm bảo vận hành thông suốt trong dịp lễ, Tết; tăng cường công tác gửi nhận văn bản điện tử trên trục liên thông văn bản quốc gia và trong phạm vi nội tỉnh. Tiếp tục triển khai Phần mềm một cửa điện tử dùng chung và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

e) Khoa học và Công nghệ

Công tác quản lý hoạt động khoa học và công nghệ được thực hiện chặt chẽ. Theo dõi, quản lý 51 nhiệm vụ khoa học và công nghệ²⁹. Tổ chức Hội đồng khoa học công nghệ tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì đối với 14 nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh và 01 đề tài cấp cơ sở.

Tăng cường quản lý nhà nước về đo lường chất lượng, sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và nâng cao nhận thức về các quy định của pháp luật trong sản xuất kinh doanh của các cá nhân, tổ chức; hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến. Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2020-2025³⁰.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh

a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Công tác quản lý nhà nước về thanh tra thường xuyên được chú trọng; việc theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra ngày càng được tăng cường và đi vào nề nếp. Trong quý, đã thực hiện 130 cuộc thanh tra, kiểm tra³¹ tại 467 đơn vị, phát hiện 118 đơn vị có sai phạm, với tổng số tiền 1.642,73 triệu đồng cùng nhiều sai phạm khác. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 1.598,44 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 44,29 triệu đồng, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện 01 cơ chế, chính sách; ban hành 88 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 726,6 triệu đồng. Tiếp tục tổ chức thực hiện việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, chỉ đạo xử lý 225 doanh nghiệp có dấu hiệu trùng lặp trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020.

Các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 1.109 lượt/1.245 người³² của 878 vụ việc³³, tăng 24,1% về số lượt và 14,2% số vụ việc so với cùng kỳ năm

²⁹ Gồm 36 nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2019 sang và 15 nhiệm vụ mở mới năm 2020.

³⁰ Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 của UBND tỉnh.

³¹ Trong đó, 33 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính; 97 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành.

³² Trong đó, tiếp thường xuyên 850 lượt/925 người/650 vụ việc; tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo 259 lượt/320 người/228 vụ việc.

³³ Trong đó: 110 vụ khiếu nại; 07 vụ tố cáo; 761 vụ kiến nghị, phản ánh.

2019³⁴; trong đó, có 07 lượt đoàn đông người của 04 vụ việc. Tiếp nhận, xử lý 1.674 đơn, tăng 0,12% so với cùng kỳ năm 2019. Giải quyết 322/677 khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (đạt tỷ lệ 47,6%).

b) Công tác tư pháp

Công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật luôn được triển khai thực hiện thường xuyên và chú trọng nâng cao chất lượng thẩm định. Đã thực hiện thẩm định 10 lượt văn bản quy phạm; công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2019³⁵.

Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Công tác hành chính tư pháp tiếp tục đạt kết quả tích cực, giải quyết một lượng lớn yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp của người dân³⁶. Hoạt động hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý tiếp tục được triển khai thực hiện đạt hiệu quả, đáp ứng kịp thời yêu cầu của tổ chức và công dân, nhất là đối tượng được trợ giúp pháp lý miễn phí theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017.

c) Công tác Nội vụ

Ban hành Quyết định đổi tên các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thị xã Đức Phổ; sắp xếp các Trung tâm y tế, Trạm y tế huyện, xã; sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Tây Trà và UBND huyện Trà Bồng. Công bố chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Đề nghị Bộ Nội vụ bổ sung 28 biên chế công chức khối Nhà nước năm 2020 cho tỉnh và đề nghị Ban Tổ chức Trung ương bổ sung 29 biên chế công chức khối Đảng năm 2020 cho Tỉnh ủy Quảng Ngãi để thực hiện chính quyền một cấp huyện đảo Lý Sơn. Điều chỉnh giảm 47 biên chế công chức của các huyện và tiếp tục đề nghị Bộ Nội vụ quyết định điều chỉnh giảm 37 biên chế công chức của các huyện còn lại do thực hiện hợp nhất các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện với cơ quan tham mưu, giúp việc thuộc Huyện ủy.

Công tác bổ nhiệm, điều động cán bộ được thực hiện theo đúng quy định; tuyển dụng, chuyển chuyên, hợp đồng đối với công chức, viên chức được thực hiện kịp thời đáp ứng nhu cầu công việc của các cơ quan, đơn vị.

d) Công tác Ngoại vụ

Trong 03 tháng đầu năm 2020, tiếp và làm việc với 01 đoàn khách ngoại giao³⁷ đến thăm và chúc tết tại tỉnh. Hướng dẫn, quản lý 14 đoàn vào với 33 lượt người khách nước ngoài đến thăm, làm việc, hợp tác đầu tư, viện trợ nhân đạo và hỗ trợ phát triển. Từ đầu năm đến nay, không có cán bộ, công chức,

³⁴ Chủ yếu tăng ở cấp xã.

³⁵ Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh.

³⁶ Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho 2.385/2.486 trường hợp yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp của công dân.

³⁷ Tiếp xúc giao Tân Tổng Lãnh sự Hàn Quốc tại TP. Đà Nẵng.

viên chức đi công tác nước ngoài. Xúc tiến, vận động viện trợ phi Chính phủ nước ngoài đạt 7,9 tỷ đồng với 09 chương trình, dự án thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau. Thực hiện tốt công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh, đưa 05 ngư dân về nước an toàn. Toàn tỉnh không có tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác thủy hải sản trái phép. Triển khai thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và thông báo của Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao về các chính sách, biện pháp liên quan đến người nhập cảnh từ các vùng dịch nhằm ngăn ngừa sự bùng phát, lây lan của dịch Covid-19.

đ) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục duy trì công tác đảm bảo giữ vững, ổn định quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp và Nhân dân địa phương nâng cao ý thức và nghiêm túc chấp hành các quy định của Nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; tăng cường tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát và xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông, an ninh mạng. Công tác tuyển quân và ra quân năm 2020 được triển khai thực hiện tốt, đảm bảo chất lượng với gần 2.500 thanh niên lên đường nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu được giao. Trong 3 tháng đầu năm, xảy ra 52 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 31 người và bị thương 51 người; xảy ra 01 vụ tai nạn giao thông đường sắt làm chết 01 người.

Tóm lại: Trong 3 tháng đầu năm 2020, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đạt được một số kết quả tích cực như: Giá trị sản xuất công nghiệp, sản lượng thủy sản, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, kim ngạch xuất khẩu tăng so với cùng kỳ năm 2019. Bên cạnh đó, các chế độ, chính sách về an sinh xã hội luôn được các ngành, các cấp chú trọng và triển khai thực hiện sớm, mang lại hiệu quả và ý nghĩa thiết thực; công tác kiểm tra, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và khám chữa bệnh cho Nhân dân được chủ động chuẩn bị và thực hiện tốt. Quốc phòng, an ninh chính trị, xã hội được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn đối mặt với những khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 như: Sản xuất công nghiệp tuy duy trì được sự phát triển nhưng còn thấp so với mục tiêu đề ra, hoạt động của một số doanh nghiệp ngành công nghiệp thiếu hụt nguyên vật liệu đầu vào, sản phẩm công nghiệp xuất khẩu bị ngưng trệ; chăn nuôi phát triển chưa thực sự vững chắc; thị trường xuất khẩu nông sản, tinh bột mì, sữa, bánh kẹo, sản phẩm may mặc, sản phẩm đồ gỗ gặp khó khăn; sản lượng gỗ khai thác giảm do giá thu mua keo thấp. Các dịch vụ lưu trú, ăn uống, vận tải, du lịch lữ hành và dịch vụ vui chơi, giải trí giảm mạnh. Do bị tạm ngưng nhập cảnh nên số lượng lớn người lao động, chuyên gia nước ngoài không thể trở lại làm việc tại các doanh nghiệp, dự án, vì vậy hoạt động của các nhà máy sản xuất bị trì trệ, việc thi công các dự án bị gián đoạn, chậm tiến độ đề ra, gây thiệt hại cho các doanh nghiệp; tình hình doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh và giải thể còn nhiều do chưa tìm kiếm được cơ hội đầu tư...

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC QUÝ II NĂM 2020

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ công tác Quý II/2020, cần tiếp tục bám sát và triển khai thực hiện kịp thời chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020; các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 về Chương trình công tác năm 2020 của UBND tỉnh. Đồng thời, thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 đã đề ra theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 13/3/2020; tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1377/UBND-KGVX và Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Khẩn trương chuẩn bị các nội dung trình HĐND tỉnh khóa XII xem xét thông qua tại kỳ họp thứ 18 (bất thường).

2. Tích cực chủ động, đẩy mạnh phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới. Tập trung tối đa nhân lực, vật lực ưu tiên các giải pháp về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 13/3/2020, Công văn số 1377/UBND-KGVX và Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 31/3/2020.

3. Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Khẩn trương xây dựng Chương trình hành động chi tiết, cụ thể để triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 13/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư). Đồng thời, lồng ghép nội dung báo cáo đánh giá tác động của dịch bệnh Covid-19 gây ra vào chung báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ hàng tháng của đơn vị, **định kỳ ngày 15 hàng tháng** báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư).

4. Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Thường xuyên thực hiện rà soát, cập nhật tình hình, đồng thời báo cáo đánh giá ảnh hưởng và lượng hóa các tác động của dịch Covid-19 gây ra đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong năm 2020 và chỉ tiêu Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đối với ngành, lĩnh vực, địa phương được phân công theo dõi; trên cơ sở đó, đề xuất, kiến nghị các biện pháp hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống Nhân dân, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo diễn biến tình hình dịch; cập nhật kịch bản tăng trưởng và các giải pháp chỉ đạo, điều

hành thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; tham mưu UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh) **chậm nhất ngày 15/4/2020**.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp báo cáo của các đơn vị, xây dựng phương án tăng trưởng và kịch bản điều hành thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo tình hình diễn biến của dịch bệnh; tham mưu UBND tỉnh **chậm nhất ngày 25/4/2020**.

6. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh chủ động đánh giá tình hình thu, chi ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và tham mưu UBND tỉnh các giải pháp bảo đảm cân đối thu, chi trong năm 2020; tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp về quản lý thu ngân sách đã đề ra tại Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của UBND tỉnh và Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 05/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; rà soát, đề xuất, tham mưu UBND tỉnh việc giảm phí, lệ phí đối với các đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

7. Các sở, ban ngành, địa phương chủ động liên hệ với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để động viên, nắm bắt khó khăn, vướng mắc. Đẩy mạnh đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, giải quyết ngay những khó khăn, vướng mắc, tạo mọi thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, nhất là về đất đai, đầu tư, xây dựng, tín dụng, thuế, hải quan, xuất nhập khẩu nông sản, thủy hải sản, dịch vụ...

8. Các sở, ban ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư; tập trung chỉ đạo, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng quan trọng, phát huy tối đa công suất thiết kế, hiệu quả kinh tế - xã hội; ưu tiên tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để bảo đảm tiến độ, khối lượng và chất lượng công trình.

9. Tập trung chỉ đạo sản xuất, thu hoạch vụ Đông - Xuân; triển khai sản xuất vụ Hè - Thu đúng thời vụ; nạo vét kênh mương, kiểm tra, điều tiết các hồ chứa, đập thủy lợi, có phương án chống hạn hiệu quả, đảm bảo nước tưới cho vụ Hè - Thu. Giám sát và kiểm soát dịch hiệu quả, tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 09/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; kiểm tra giám sát chặt chẽ việc vận chuyển thực phẩm từ nơi khác về Quảng Ngãi, đến vùng sâu, vùng xa; kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi và sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo đúng pháp luật.

11. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm. Tăng cường công tác nắm tình hình, bảo đảm an ninh, quốc phòng, trật tự an

toàn xã hội; thường xuyên tăng cường tuần tra, kiểm soát bảo đảm an toàn cho ngư dân và các hoạt động kinh tế trên biển, đảo; tăng cường công tác quản lý an ninh mạng. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ người ra, vào tại các vị trí giáp ranh các tỉnh lân cận, nhà ga và khu vực biên giới biển tại các cửa khẩu, cảng biển, cửa sông nhằm ngăn chặn nguy cơ lây lan dịch Covid-19, làm cơ sở truy xuất chính xác, kịp thời những trường hợp lây lan dịch Covid-19 khi cần thiết.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- Vụ III Văn phòng TW Đảng tại Đà Nẵng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH; VP HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - XH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: C, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, THptth68.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Phiên

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU QUÝ I NĂM 2020
(Kèm theo Báo cáo số 48 /BC-UBND, ngày 31 tháng 3 năm 2020
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Ước TH tháng 3/2020	Cộng dồn đến tháng báo cáo	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2019	% TH lũy kế so với KH năm 2020
1. Nông nghiệp						
- Tổng diện tích lúa Đông Xuân	Ha	38.208		38.113,2	99,8	99,8
2. Thủy sản						
- Sản lượng thủy sản đánh bắt	Tấn	209.500	31.206,1	65.608,9	106,3	31,3
3. Công nghiệp						
* Tổng giá trị sản xuất (giá SS năm 2010)	Tỷ đồng	140.379	10.064	30.105	101,9	21,4
* Một số sản phẩm chủ yếu:						
- Thủy sản chế biến	Tấn	12.000	998	2.972	99,5	24,8
- Đường RS (trên địa bàn tỉnh)	Tấn	9.500	600	2.510	46,4	26,4
- Bánh kẹo các loại	Tấn	14.000	863	2.941	86,2	21,0
- Sữa các loại (trên địa bàn tỉnh)	1.000 lít	110.000	8.161	17.120	86,2	15,6
- Bia các loại	1.000 lít	190.000	10.299	31.871	68,6	16,8
- Nước khoáng	1.000 lít	110.000	10.920	27.737	115,8	25,2
- Sản phẩm lọc dầu	Tấn	6.050.000	574.762	1.688.552	96,7	27,9
- Phân hóa học	Tấn	35.000	2.520	7.646	79,4	21,8
- Gạch nung các loại	1.000 viên	460.000	32.762	86.732	90,0	18,9
- Đá xây dựng các loại	1.000 m ³	1.200	101	267	110,7	22,2
- Tinh bột mỳ (trên địa bàn tỉnh)	Tấn	55.000	6.500	18.485	95,8	33,6
- Sản phẩm may mặc	1.000 chiếc	17.000	853	3.433	94,7	20,2
- Điện sản xuất	Triệu kw/h	900	61	198	71,4	22,0
- Điện thương phẩm	Triệu kw/h	2.000	106	330	120	16,5
- Nước máy thương phẩm	1.000 m ³	15.000	1.244	3.552	97,2	23,7
- Dăm gỗ nguyên liệu giấy	Tấn	1.000.000	59.750	176.822	74,8	17,7
- Tai nghe	1.000 cái	13.000	451	1.084	20,7	8,3
- Cuộn cảm	1.000 cái	85.000	8.723	20.820	93,5	24,5
- Giày da các loại	1.000 đôi	12.000	514	2.073	166,4	17,3
- Sợi bông	Tấn	35.000	3.121	8.115	113,2	23,2
- Thép xây dựng	1.000 tấn	3.500	100	270		7,7
4. Thương mại						
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	59.919	4.365	13.942	103,0	23,3
- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.000	104,365	275,337	148,0	27,5
* Mặt hàng XK chủ yếu						
+ Thủy sản	"	20	2,076	5,435	113,6	27,2

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Ước TH tháng 3/2020	Cộng dồn đến tháng báo cáo	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2019	% TH lũy kế so với KH năm 2020
+ Tinh bột mỳ	"	96	7,159	19,319	69,3	20,1
+ Đồ gỗ	"	4	0,269	1,254	87,9	31,4
+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy	"	155	17,248	45,236	113,5	29,2
+ May mặc	"	25	1,799	4,672	78,8	18,7
+ Hàng thực phẩm chế biến	"	9,5	0,839	2,056	104,0	21,6
+ Sản phẩm cơ khí	"	100	12,165	48,950	152,1	49,0
+ Dầu FO	"	56,5	5,690	19,090	94,8	33,8
+ Sợi bông	"	150	9,902	20,799	101,3	13,9
+ Điện tử các loại và linh kiện	"	5,1	0,258	0,564	26,8	11,1
+ Giày dép các loại	"	118	9,744	28,557	140,0	24,2
+ Thép	"	200	29,197	58,394		29,2
+ Hàng hoá khác	"	60,5	8,019	21,011	237,8	34,7
- Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	1.240	226,807	654,855	479,8	52,8
<i>* Mặt hàng NK chủ yếu</i>						
+ Máy móc, phụ tùng thay thế	"	70	6,409	13,61	70,6	19,4
+ Sắt thép	"	80	53,816	157,933	1.118,2	197,4
+ Dầu thô	"	750	146,220	427,570		57,0
+ Vải, nguyên phụ liệu may mặc, da giày	"	100	9,529	26,811	159,7	26,8
+ Bông các loại	"	123	9,295	24,63	107,7	20,0
+ Nguyên liệu, hương liệu, vật liệu SX bia, sữa, bánh kẹo	"	9,5	0,360	1,317	63,2	13,9
+ Hàng hóa khác	"	107,5	1,178	2,984	13,8	2,8
5. Thu - Chi ngân sách						
- Tổng thu ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	18.598,500		5.158,545	144,6	27,7
- Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	18.560,000		5.158,545	144,6	27,8
Trong đó: - Thu nội địa	"	15.360,000		3.568,032	90,1	23,2
- Thu hoạt động XNK	"	3.200,000		1.590,513	-403,9	49,7
- Tổng chi ngân sách địa phương	"	15.652,545		2.545,294	124,3	16,3